

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC DU LỊCH

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM
VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI DO LIÊN MINH CHÂU ÂU TÀI TRỢ



Bộ công cụ về Du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam





© 2013 Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội

Bộ công cụ này đã được soạn thảo với sự hỗ trợ của Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội (Dự án EU) do Liên minh Châu Âu tài trợ.

Nội dung của bộ công cụ này hoàn toàn thuộc trách nhiệm của Dự án EU và không phản ánh quan điểm của Liên minh Châu Âu.

Dự án EU và Liên minh Châu Âu cho phép in ấn và sao chép tài liệu này cho mục đích cá nhân và phi thương mại với điều kiện có sự thừa nhận bản quyền của Dự án EU và Liên minh Châu Âu. Người sử dụng không được phép bán lại, phân phối lại, hay tạo ra các tác phẩm phái sinh vì mục đích thương mại mà không được Dự án EU hay Liên minh Châu Âu đồng ý bằng văn bản.

Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có Trách nhiệm với Môi trường và Xã hội

39A Ngô Quyền, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84 4) 3734 9357 | Fax: (84 4) 3734 9359 | Email: info@esrt.vn | Website: www.esrt.vn



VỀ DỰ ÁN EU & BỘ CÔNG CỤ

Bộ công cụ Du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam được Chương trình Phát triển Năng lực Du lịch có trách nhiệm với Môi trường và Xã hội do Liên minh Châu Âu tài trợ xây dựng. Bộ công cụ này là một trong các mục tiêu xây dựng năng lực cho các bên liên quan trong ngành Du lịch Việt Nam để đạt được các lợi ích tổng thể về phát triển kinh tế-xã hội (trong khi vẫn bảo tồn được các nguồn lực về tự nhiên và văn hóa từ du lịch).

Hoạt động của Dự án EU tập trung vào ba nội dung quan trọng gồm: hỗ trợ chính sách và tăng cường thể chế, năng lực cạnh tranh của sản phẩm và đối thoại công-tư, đào tạo và giáo dục nghề.

Bộ công cụ Du lịch có Trách nhiệm tại Việt Nam được soạn thảo với mười ba bài, với các chủ đề đa dạng khác nhau. Các bài và chủ đề trong Bộ công cụ có thể được sử dụng cùng nhau hay độc lập theo từng bài, sử dụng cả bộ hay từng phần, tùy theo nhu cầu đào tạo của học viên và đào tạo viên. Mỗi bài và chủ đề có thể sẽ liên quan đến ba nhóm đối tượng tiềm năng là: cơ quan nhà nước về quản lý Du lịch (khu vực nhà nước), các doanh nghiệp du lịch (khu vực tư nhân), và các cộng đồng tại điểm đến có tham gia vào du lịch.

Các bài và chủ đề được trình bày trong trang kế tiếp.



BÀI 1

CÁC NGUYÊN TẮC DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM

Mục lục

Du lịch hiện nay	8
Định nghĩa về du lịch	8
Ngành Du lịch	9
Phân tích thị trường	9
Tác động của du lịch	11
Nguyên tắc du lịch có trách nhiệm	13
Ba mục tiêu nền tảng	13
Ai chịu trách nhiệm?	14
Lợi ích của du lịch có trách nhiệm	15
Lợi ích cho doanh nghiệp	15
Lợi ích dành cho khách hàng	16
Các lợi ích đối với người dân địa phương	16
Kinh nghiệm thực tiễn về du lịch có trách nhiệm: Tuyên bố Cape Town	17
Thực tiễn Du lịch có trách nhiệm: Tuyên bố Cape Town	17

Kết thúc bài học này học viên có thể:

- Diễn giải về thị trường du lịch hiện nay trên toàn cầu cũng như trong nước
- Liệt kê và mô tả về các loại hình du lịch cũng như khách du lịch
- Liệt kê và mô tả về các tác động tích cực và tiêu cực của du lịch tới môi trường, kinh tế và xã hội
- Diễn giải về các nguyên tắc của du lịch có trách nhiệm và ba mục tiêu nền tảng của phát triển bền vững
- Liệt kê và mô tả những lợi ích của du lịch có trách nhiệm đối với doanh nghiệp, khách du lịch và người dân địa phương
- Diễn giải tầm quan trọng và nguyên tắc của Tuyên bố Cape Town về du lịch có trách nhiệm





DU LỊCH HIỆN NAY

Định nghĩa về du lịch

Theo UNWTO¹, “Du lịch là một hiện tượng văn hóa, xã hội và kinh tế đòi hỏi sự di chuyển của con người đến những quốc gia hay những địa điểm khác bên ngoài khu vực sinh sống thường ngày của họ vì mục tiêu cá nhân hoặc mục tiêu công việc/nghề nghiệp. Những người này được gọi là khách viếng thăm (có thể là khách du lịch hoặc khách thăm quan, người cư trú hoặc không cư trú) và du lịch liên quan đến những hoạt động của họ, một số trong đó đòi hỏi có chi tiêu du lịch”.

Khách du lịch là gì?

- Một người đi du lịch trong quốc gia của anh ta/cô ta được gọi là khách du lịch nội địa.
- Một người đi du lịch đến quốc gia khác quốc gia của mình và ở đó ít nhất một đêm gọi là khách du lịch quốc tế.

Các loại hình du lịch²

Ba loại hình chính của du lịch, đó là:

1. **Giải trí:** Những người đi du lịch với mục đích thư giãn, thay đổi hay muốn thoát khỏi những thói quen trong cuộc sống thường ngày của họ được xếp là du lịch giải trí.
- **Du lịch mạo hiểm:** Loại hình du lịch này chủ yếu liên quan đến các hoạt động thể thao mạo hiểm tại các khu vực nông thôn, chẳng hạn như leo núi, đi bộ đường dài hoặc chèo thuyền Kayak v.v...

- **Du lịch trọn gói đại trà:** Là loại hình du lịch cổ điển tại các bãi biển, người đi du lịch với mục đích lưu trú tại một khách sạn gần bãi biển và thư giãn, nghỉ ngơi tại đó. Loại hình này cũng thường bao hàm các kỳ nghỉ trọn gói.

- **Du lịch văn hóa:** Đây là loại du lịch lôi cuốn “sự di chuyển của con người từ khu vực mà họ sinh sống thường ngày đến với các điểm hấp dẫn văn hóa, với mục đích thu thập thông tin và trải nghiệm mới để đáp ứng nhu cầu văn hóa của họ”.³ Nói chung, nó giúp du khách có những trải nghiệm về các nền văn hóa và giá trị truyền thống khác nhau. Mục đích du lịch thường bao gồm cả việc tham dự vào các lễ hội văn hóa.

- **Du lịch sinh thái:** Là loại hình du lịch giúp khách du lịch có được những trải nghiệm gần gũi với thiên nhiên, loại hình này thường gắn với du lịch mạo hiểm, bao gồm các hoạt động thể thao.

2. **Kinh doanh:** Loại hình du lịch này bao gồm khách đi du lịch với mục đích chính là phục vụ cho các hoạt động kinh doanh, tham dự các cuộc họp, hội nghị và triển lãm. Hơn nữa, một ví dụ khác là khi các công ty tổ chức cho nhân viên đi nghỉ để thưởng cho những thành tích của họ.

3. **Thăm hỏi bạn bè và người thân (VFR):** Du khách đi du lịch với mục đích chính là thăm hỏi bạn bè và người thân. Mục đích của chuyến đi có thể là để tham dự đám cưới, lễ kỷ niệm sinh nhật hoặc thậm chí là đám tang.

¹ Tổ chức Du lịch Thế giới 2013, *Hiểu biết về Du lịch: Các thuật ngữ cơ bản*, xem tại trang: <http://media.unwto.org/en/content/understanding-tourism-basic-glossary>, Thời điểm truy cập 12/08/2013

² Xem bên trên

³ Richards, G. 2001, *Các điểm tham quan văn hóa và Du lịch Châu Âu*, NXB CABI, Oxon, Vương quốc Anh

Những loại hình du lịch khác

- **Du lịch y tế:** Loại hình du lịch này bao gồm những người đi du lịch để vì mục đích chữa bệnh. Tuy nhiên, điểm đến thường là những khu suối nước nóng hay là những nơi có khí hậu trong lành để hồi phục sức khỏe.
- **Du lịch tôn giáo:** Du lịch tôn giáo là một phần của du lịch văn hóa. Nó được định nghĩa là du lịch hành hương, du lịch tâm linh hay những chuyến hành hương đến những nơi linh thiêng hoặc các di tích văn hóa v.v...⁴
- **Du lịch ẩm thực:** Mục đích chính của loại hình du lịch này là trải nghiệm các loại đồ ăn thức uống khác nhau.
- **Du lịch giáo dục:** Du khách đi du lịch với mục đích chính là giáo dục, để nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, ví dụ như: tham gia vào các buổi hội thảo, các chuyến tham quan học tập hay các khóa đào tạo v.v...
- **Du lịch tình nguyện:** Loại hình du lịch này bao gồm các mục đích từ thiện hoặc tình nguyện, chẳng hạn như làm sạch môi trường, đi du lịch với mục đích hỗ trợ trong khu vực khủng hoảng hoặc sự giúp đỡ y tế ở các nước khác.

Ngành Du lịch

Bảng dưới đây giới thiệu tổng quan về các sản phẩm du lịch chính và các lĩnh vực của các sản phẩm này:

CÁC SẢN PHẨM	CÁC VÍ DỤ
Dịch vụ lưu trú	Khu nghỉ dưỡng, khách sạn, ký túc xá và nhà trọ, v.v.
Dịch vụ về thực phẩm và đồ uống	Nhà hàng, quán bar, quán cà phê và quán rượu, v.v.
Dịch vụ vận tải	Dịch vụ đường sắt, đường bộ, đường thủy và đường không, bao gồm cả cho thuê.
Công ty lữ hành và đại lý du lịch	Tour trọn gói, hướng dẫn viên, các trung tâm thông tin, dịch vụ đặt phòng, v.v.
Điểm tham quan	Các trang web di sản văn hóa, bảo tàng, phòng trưng bày nghệ thuật, các khu bảo tồn, sự kiện thể thao, lễ hội, v.v.
Sản phẩm và dịch vụ phụ trợ	Thủ công mỹ nghệ, đồ lưu niệm, dịch vụ chăm sóc sức khỏe, nguồn lực cơ sở hạ tầng, các dịch vụ an toàn và bảo mật v.v.

Phân tích thị trường

Là một trong những ngành kinh tế có tốc độ phát triển nhanh nhất trên thế giới, du lịch được xem là ngành thu hút nhiều lao động là nguồn tạo việc làm và phát triển quan trọng, đặc biệt cho những người ít cơ hội tiếp cận với thị trường lao động như phụ nữ, lao động trẻ, lao động nhập cư và người dân nông thôn. Du lịch có thể đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế xã hội cũng như xóa đói giảm nghèo.

Toàn cầu

Nhìn chung lượt khách du lịch quốc tế trên toàn cầu đã cho thấy tốc độ tăng trưởng hầu như không bị gián đoạn: từ 25 triệu vào năm 1950, với 277 triệu trong năm 1980 lên đến 435 triệu vào năm 1990, với 675 triệu trong năm 2000, và 940 triệu hiện nay, theo Tổ chức Du lịch Thế giới của Liên Hợp Quốc (UNWTO).⁵

Về kinh tế, thu nhập xuất khẩu từ du lịch đón khách vào lên đến 3 tỷ USD mỗi ngày, và ngành này chiếm gần một phần ba xuất khẩu dịch vụ thương mại của thế giới. Như một lĩnh vực xuất khẩu, trên toàn cầu du lịch đứng thứ tư sau sản xuất dầu khí, hóa chất và ô tô.⁶

Việt Nam

Du lịch đóng một vai trò quan trọng đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Theo Tổng cục Thống kê Việt Nam thì:

- Lượt khách quốc tế đã tăng hơn ba lần trong mười hai năm qua; từ 2,1 triệu trong năm 2000 lên tới 6,8 triệu vào năm 2013
- Du lịch trong nước đã tăng hơn gấp ba từ 11,7 triệu năm 2000 lên 35 triệu trong năm 2013

Theo UNWTO, tốc độ tăng trưởng của lượt khách quốc tế đến Việt Nam là 8,9% trong thập kỷ qua đã vượt xa con số 3,4% trung bình trên toàn thế giới.

Hơn nữa, Hội đồng Du lịch và Lữ hành Thế giới dự đoán:

- Vào năm 2023, ngành Du lịch sẽ tạo ra 2.307.000 việc làm trực tiếp (chiếm 4,1% tổng số việc làm), tăng 1,9% mỗi năm từ năm 2013⁷
- Tổng số đóng góp trực tiếp và gián tiếp của ngành Du lịch đến việc làm sẽ tăng lên 1,4% năm đạt 4.648.000 việc làm trong năm 2023 (8,3% tổng số)⁸

Chiến lược Phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 của Chính phủ cũng cho thấy một triển vọng tích cực, và dự kiến:

- Tổng thu từ khách du lịch tăng lên 18-19 tỷ USD vào năm 2020 (tăng 13,8% đến năm 2015, tăng 12% vào những năm sau đó).
- Đóng góp vào GDP tăng 6,5-7% trong cùng thời kỳ, với 42,5 tỷ USD trong thu hút vốn đầu tư.

⁴ Raj, R. Morpeth, N. 2007, *Du lịch tôn giáo và quản lý lễ hội hành hương. Quan điểm quốc tế*, NXB CABI International, Wallingford

⁵ UNWTO, năm 2011, Những nét chính về du lịch: Phiên bản 2011, Madrid, Tây Ban Nha

⁶ Xem bên trên

⁷ Hội đồng du lịch và lữ hành thế giới năm 2012, Tác động kinh tế của du lịch và lữ hành năm 2013: Việt Nam, Vương quốc Anh

⁸ Xem bên trên

Theo Tổng cục Thống kê Việt Nam, trong năm 2012, 10 thị trường nguồn hàng đầu về khách du lịch quốc tế đến Việt Nam chủ yếu đến từ khu vực Bắc Á - chiếm 72% tổng số khách quốc tế đến Việt Nam.

10 THỊ TRƯỜNG KHÁCH DU LỊCH HÀNG ĐẦU ĐẾN VIỆT NAM (Đơn vị: Người)		
1	Trung Quốc	1.428.693
2	Hàn Quốc	700.917
3	Nhật Bản	576.386
4	Mỹ	443.826
5	Đài Loan	409.385
6	Campuchia	331.939
7	Malaysia	299.041
8	Úc	289.844
9	Thái Lan	225.866
10	Pháp	219.721

Nguồn: Tổng cục Thống kê Việt Nam, năm 2013

Một mặt Du lịch rõ ràng là một lĩnh vực đang phát triển mạnh mẽ đi kèm với một loạt các tác động tích cực, mặt khác viễn cảnh Việt Nam phải đối mặt với du lịch đại trà trong tương lai, mang đến một loạt các thách thức và rủi ro như:

- **Phát triển quá mức hoặc không đồng đều:** Việc lên kế hoạch và quản lý du lịch yếu kém có thể dẫn đến sự phát triển quá mức hoặc không đồng đều. Ví dụ như đầu tư hàng triệu đô la để xây dựng với mật độ dày đặc các tòa nhà dọc theo các bãi biển, bao quanh các khu vực nghèo đói cùng cực có thể thấy ở nhiều quốc gia trên thế giới. Phát triển du lịch như vậy góp phần làm mất đi sức hấp dẫn tự nhiên, vốn chính là lý do đầu tiên để hầu hết khách du lịch tới thăm một điểm đến.
- **Xung đột văn hóa:** Thiếu thông tin, ấn tượng sai lầm, thông tin sai lệch, giao tiếp kém và thiếu hiểu biết có thể dẫn đến các tình huống xung đột văn hóa theo đó du khách thiếu ý thức hoặc có những hành vi, cư xử lệch lạc như là họ đang ở nhà của mình và không theo bất kỳ quy tắc ứng xử nào của xã hội mà họ đến. Du lịch cũng có thể xâm lấn dần vào đời sống hàng ngày của người dân địa phương, dẫn đến mất đi sự riêng tư, và trong một số trường hợp sự đồng đúc quá mức sẽ tạo ra sự phản kháng đối với khách du lịch cũng như tới sự phát triển của ngành Du lịch.
- **Cạnh tranh trước nguồn lực hạn chế:** Áp lực lớn đặt lên nguồn lực của địa phương như: Năng lượng, lương thực và nước uống. Hơn nữa việc gia tăng chất thải, rác thải có thể dẫn tới ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm không khí, tiếng ồn.
- **Phá hủy môi trường tự nhiên:** Việc mất kiểm soát ngành Du lịch trong các khu vực được bảo vệ cũng có thể gây thiệt hại cho các hệ sinh thái tự nhiên dẫn đến tổn thất về đa dạng sinh học, xói mòn, và các tác động khác.



TÁC ĐỘNG CỦA DU LỊCH: ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG*

TÍCH CỰC	TIÊU CỰC
- Các kế hoạch quản lý chặt chẽ hơn đối với môi trường tự nhiên nhằm tạo hành lang quản lý và bảo vệ đầy đủ các hệ sinh thái nhạy cảm - Nâng cao nhận thức của người dân địa phương và khách du lịch về các giá trị tự nhiên và tính nhạy cảm của hệ sinh thái để có những hành vi có trách nhiệm hơn - Xây dựng các cơ sở xử lý nước thải và chất thải mà đối tượng hưởng lợi chính là khách du lịch và người dân địa phương - Tái chế chất thải trong cả nước - Ví dụ tích cực là du lịch có thể thiết lập những tiêu chuẩn bảo vệ môi trường cao hơn trong các công trình cũng như các hoạt động so với những lĩnh vực khác - Đào tạo nhân viên để nâng cao nhận thức và trình độ của họ về các vấn đề bảo vệ môi trường có thể làm thay đổi thói quen trong cuộc sống hàng ngày của họ	- Sự phát triển của cơ sở hạ tầng ngành Du lịch không theo quy định trong những hệ sinh thái nhạy cảm - Những công trình với kiến trúc nghèo nàn hoặc bất hợp lý làm hỏng cảnh quan và phá hủy những giá trị không gian - Gây xáo trộn cuộc sống của các loài động vật hoang dã bởi những chuyến du lịch có tổ chức và của những du khách tò mò trong các vườn quốc gia - Tiêu thụ nhiều nguồn điện năng, nguồn nước cho các hoạt động du lịch - Ô nhiễm các dòng sông do thiếu các hệ thống xử lý chất thải từ khách sạn - Du lịch khiến cho các hoạt động giao thông gia tăng (gây tiếng ồn, ô nhiễm không khí) ảnh hưởng xấu tới dân địa phương và động vật hoang dã

TÁC ĐỘNG CỦA DU LỊCH: ĐỐI VỚI XÃ HỘI*

TÍCH CỰC	TIÊU CỰC
- Bổ trí lại vai trò giới nhằm tạo ra những cơ hội mới cho phụ nữ và thanh niên - Các truyền thống văn hóa được lưu truyền trong cộng đồng và khuyến khích sự sáng tạo trong nghệ thuật - Đầu tư mới/mở rộng các dịch vụ công cộng và tiện nghi - Ổn định nền kinh tế - Qua đó gia tăng sử dụng, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và văn hóa - Nâng cao chất lượng giáo dục - Khuyến khích sử dụng ngôn ngữ bản địa - Đa dạng hóa sinh kế	- Bổ trí lại vai trò giới gây ra những xáo trộn trong xã hội - Thương mại hóa những truyền thống và nền văn hóa - Thay đổi tập quán văn hóa (ví dụ như nghệ thuật, nghề thủ công, trang phục, lễ hội) để đáp ứng nhu cầu du lịch trong thực tế hay nhận thức (tổn thất văn hóa) - Làm trầm trọng hơn những bất bình đẳng hiện có của xã hội và tạo thêm những bất bình đẳng mới - Tạo nên những quan niệm mới về đức hạnh, quan hệ gia đình, vui chơi giải trí trong tổ chức cộng đồng, dẫn đến xung đột giữa các cá nhân hoặc các nhóm xã hội - Các hành động vi phạm của người dân địa phương (VD : Xâm phạm vào các khu vực cấm) - Đánh mất ngôn ngữ - Mất dần các giá trị văn hóa, tập quán bản địa do sự chi phối của đồng tiền

TÁC ĐỘNG CỦA DU LỊCH: ĐỐI VỚI KINH TẾ*

TÍCH CỰC	TIÊU CỰC
- Kích thích/tăng cường nền kinh tế địa phương - Tạo công ăn việc làm và công việc một cách trực tiếp và gián tiếp - Tạo cơ hội cho các hoạt động kinh doanh - Kích thích tăng trưởng các doanh nghiệp địa phương cả trực tiếp và gián tiếp - Đầu tư cơ sở hạ tầng - Tăng doanh thu thuế - Cải thiện chất lượng cuộc sống - Đa dạng hóa sinh kế	- Hoạt động du lịch được hưởng lợi từ tài nguyên thiên nhiên và văn hóa địa phương mà lại không cung cấp phần lợi ích thích hợp cho người dân địa phương - Tạo ra các căng thẳng xã hội từ tiền lương và thu nhập, gây bất bình đẳng giữa chủ và khách, trong cộng đồng riêng của mình, và giữa nam giới và phụ nữ (phụ nữ nắm giữ công việc tầm thường hơn, những công việc có mức lương thấp hơn) - Tăng sự phụ thuộc kinh tế vào một khu vực hoặc thậm chí là vào một doanh nghiệp - Làm tăng giá đất và chi phí nhà ở/sinh hoạt - Tạo ra những giới hạn, lao động theo mùa vụ, không có tay nghề hoặc cơ hội phát triển thấp - Gia tăng số người đi tìm việc, tỷ lệ thất nghiệp và gây ra căng thẳng xã hội - Gây thất thoát cục bộ cao (% chỉ tiêu cho nền kinh tế địa phương chủ yếu là nhập khẩu) như: Nhập nguyên vật liệu thô và nguồn lao động bên ngoài, các công ty nước ngoài v.v. - Khuyến khích sự thống trị của các công ty đa quốc gia hay "người có ảnh hưởng lớn tại địa phương" được hưởng tất cả hoặc phần lớn lợi ích từ các hoạt động du lịch

UNEP cũng đã xác nhận một số tác động tiêu cực của việc hoạch định chính sách cũng như quản lý ngành Du lịch yếu kém tới nền kinh tế:

- Thất thoát nguồn thu:** Những khách sạn không thuộc địa phương sở hữu, các hãng hàng không quốc tế, thực phẩm và đồ uống nhập khẩu dẫn đến rò rỉ thu nhập tiềm năng địa phương ra các khu vực bên ngoài.
- Du lịch riêng biệt:** Cơ hội cho các doanh nghiệp địa phương kiếm được thu nhập từ khách du lịch có thể bị suy giảm nghiêm trọng khi du khách chọn những tour du lịch "trọn gói", bao gồm: nơi ăn, ở và đi lại, tất cả thường được cung cấp bởi một nhà điều hành (ví dụ như khu nghỉ mát hoặc tàu du lịch).
- Lạm phát:** Việc gia tăng nhu cầu đối với hàng hóa và dịch vụ từ khách du lịch có thể dẫn đến việc tăng giá. Các điểm du lịch đang bùng nổ cũng có thể làm tăng nhu cầu về bất động sản từ các nhà đầu tư do đó làm tăng giá đất và người dân địa phương phải di dời do không có khả năng sống ở đó nữa.
- Sự lệ thuộc về kinh tế:** Một số điểm du lịch có thể trở thành ngành công nghiệp chủ đạo ở địa phương, gây thiệt hại cho đa dạng hóa nền kinh tế khiến cho nền kinh tế dễ bị tổn thương bởi sự thay đổi do các cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, thiên tai, hoặc tình trạng bất ổn về chính trị và xã hội.
- Thay đổi nhu cầu:** Kỳ nghỉ đi du lịch thường liên hệ với các mùa vụ khiến cho môi trường làm việc của lực lượng lao động trong ngành Du lịch bấp bênh: công việc, thu nhập không ổn định, gây khó khăn trong việc đào tạo và trợ cấp y tế liên quan đến việc làm, điều kiện làm việc và nhà ở không đạt yêu cầu.

* **Nguồn:** Spenceley, A., Relly, P., Keyser, H., Warneant, P., McKenzie, M., Mataboge, A., Norton, P., Mahlangu, S., and Seif, J. 2002, *Du lịch có trách nhiệm – Cẩm nang hướng dẫn cho Nam Phi*, Sở môi trường và du lịch, tháng 7/2002



CÁC NGUYÊN TẮC DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM

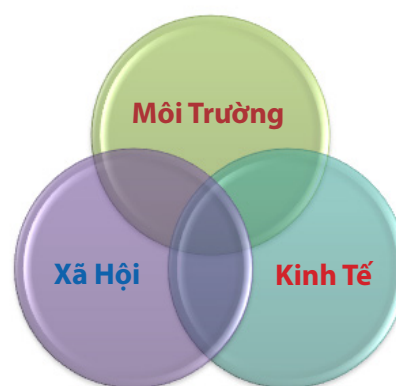
Du lịch có trách nhiệm là hướng đi mới cho tất cả những người làm trong ngành Du lịch nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực của du lịch và gia tăng tác động tích cực của nó.

Hơn nữa, du lịch có trách nhiệm là một cách tiếp cận để quản lý và tiến hành du lịch mà không phải là một điểm đến, kết quả của Du lịch có trách nhiệm *là nơi tốt hơn cho mọi người để sống, cho mọi người đến tham quan*,⁹ và thước đo của sự thành công là thu nhập cao hơn, công ăn việc làm thỏa đáng hơn, các cơ sở văn hóa, xã hội, tự nhiên được cải thiện.

Ba mục tiêu nền tảng

Cốt lõi của Du lịch có trách nhiệm là những nguyên tắc của du lịch bền vững, mà theo Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc và Tổ chức Du lịch Thế giới,¹⁰ nhằm mục đích:

- Tận dụng tối ưu các nguồn tài nguyên **môi trường** tạo thành một yếu tố quan trọng trong phát triển du lịch, duy trì quá trình sinh thái quan trọng và giúp đỡ để bảo tồn di sản thiên nhiên và đa dạng sinh học.
- Tôn trọng tính xác thực **văn hóa xã hội** của cộng đồng địa phương, bảo tồn những công trình, di sản văn hóa sống và những giá trị truyền thống của họ, và đóng góp vào sự hiểu biết và khoan dung liên văn hóa.
- Đảm bảo khả thi, lợi ích **kinh tế** lâu dài cho tất cả các bên có liên quan được phân phối một cách công bằng, trong đó có việc làm ổn định cơ hội tạo thu nhập và các dịch vụ xã hội cho các địa phương, cùng với đó là góp phần xóa đói giảm nghèo.



Ba trụ cột của du lịch bền vững

⁹ Tuyên bố Cape Town về Du lịch có trách nhiệm

¹⁰ UNEP & WTO 2006, *Thực hành du lịch bền vững hơn: Hướng dẫn cho các nhà hoạch định chính sách*, UNEP



Ai chịu trách nhiệm?

Mặc dù vậy Du lịch có trách nhiệm không chỉ là việc đạt được tính bền vững, nó còn đòi hỏi tất cả chúng ta, từ khách du lịch các nhà quản lý và nhân viên trong nhà hàng, khách sạn, đến các cơ quan quản lý du lịch, cần tham gia tích cực hơn trong việc tạo ra các thay đổi tích cực qua việc ra quyết định và thực hiện chúng để tối đa hóa lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường và giảm thiểu tác động tiêu cực liên quan.

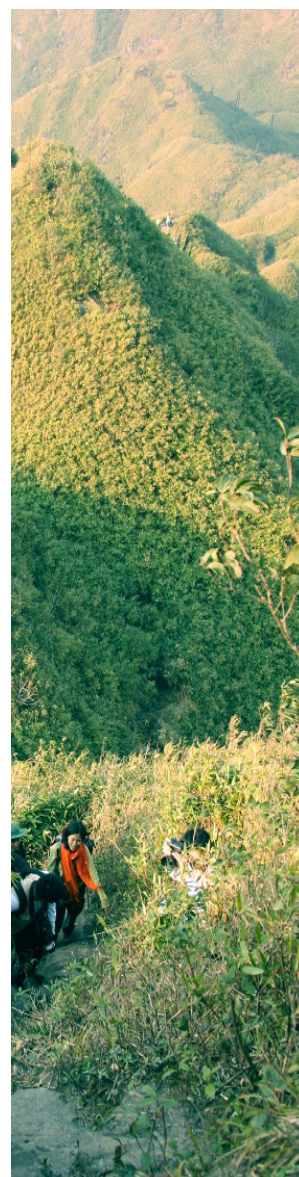
Chìa khóa cho sự thành công của Du lịch có trách nhiệm trước hết, là trách nhiệm của tất cả các bên liên quan. Mỗi một quyết định mà chúng ta thực hiện hàng ngày có thể có tác động đến con người và môi trường xung quanh. Để thực hiện du lịch có trách nhiệm yêu cầu chúng ta phải được dẫn dắt bởi chính lương tâm, đạo đức và pháp luật trong xã hội chúng ta, để đưa ra các quyết định khi cả nhà cung cấp lẫn người tiêu dùng du lịch sẽ có lợi ích ròng tích cực nhất đối với con người và môi trường xung quanh.

Tóm lại, ngành Du lịch đòi hỏi chúng ta phải chịu trách nhiệm về chính những hành động của chúng ta (và cả những thiếu sót), để có thể hành động, và thu lại những điều khác biệt tích cực.

Du lịch cho mọi người

Một khía cạnh cụ thể của trách nhiệm trong du lịch liên quan đến việc đảm bảo cho mọi người đều có cơ hội để đi du lịch đến các quốc gia, trong nước, hay bất cứ nơi nào, với những sự kiện thu hút họ đến tham quan. Để đảm bảo du lịch có thể dễ dàng tiếp cận đến tất cả mọi người, Tổ chức Du lịch Thế giới của Liên Hiệp Quốc đã xây dựng một bộ tiêu chí về các thực tiễn tốt cho các nhà điều hành du lịch và các điểm đến:¹¹

- **Thông tin du lịch và công chúng:** Cung cấp dấu hiệu của các dịch vụ dễ tiếp cận và sử dụng các biểu tượng mang tính quốc tế; Cung cấp danh sách các dịch vụ hỗ trợ cho du khách khuyết tật tại khu vực lễ tân (ví dụ như các nhà cung cấp và nhà phân phối các dịch vụ y tế chuyên ngành); Bao gồm dữ liệu về mức độ tiếp cận của các thiết bị và dịch vụ trong hệ thống đặt phòng;
- **Đầu tư nguồn lực con người:** Đào tạo nhân viên giao tiếp và giúp đỡ các khách hàng khuyết tật với các dịch vụ và các cơ sở vật chất liên quan có sẵn;
- **Cơ sở vật chất và các điểm du lịch:** Cung cấp những khu vực đậu xe được đánh dấu rõ ràng, cả những điểm xuống, điểm đến cho xe của những người khuyết tật; Các ký hiệu, điểm đánh dấu phải dễ hiểu; phòng vệ sinh, bồn rửa phải tiện dụng, đảm bảo không tăng giá các dịch vụ đối với người khuyết tật; dịch vụ đưa đón tận điểm đầu mỗi giao thông cho người khuyết tật;
- **Các cơ sở lưu trú:** Phân bổ các phòng được thiết kế đặc biệt cho những người phải ngồi xe lăn (ví dụ như cho phép khách hàng chuyển động, nắm bắt, định vị, giao tiếp dễ dàng và độc lập, cung cấp hệ thống báo động cho du khách khiếm thính v.v.); hành lang và lối đi có thể sử dụng xe lăn;
- **Các cơ sở vật chất phục vụ ăn uống:** Nhà hàng, quán cà phê và các quán bar cần có các cơ sở vật chất tiện dụng như: đồ nội, ngoại thất được thiết kế sao cho tiện dụng với người khuyết tật, thực đơn dễ hiểu, phòng vệ sinh tiện sử dụng;
- **Bảo tàng và các công trình hấp dẫn khách du lịch khác:** Có đường dốc hoặc thang máy, thông tin được thông báo ở cả hình thức văn bản và âm thanh, nhân viên phục vụ phải được đào tạo để có thể chăm lo đến người khuyết tật;
- **Du ngoạn:** Xe buýt tham quan phải có khả năng giúp đỡ người khuyết tật, và cung cấp cả những thông tin bằng âm thanh lẫn hình ảnh và các thiết bị hỗ trợ khác cho người khiếm thị và khiếm thính cũng như những phiên dịch viên phục vụ cho đối tượng du khách này.



¹¹ Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) 1991, *báo cáo "Các cơ hội về hoạt động du lịch cho nhóm người khuyết tật trong thập niên 90"*, Xem thêm trên trang web: www2.unwto.org/sites/all/files/docpdf/ares578xviiideclarationfacilitation2009en.pdf



LỢI ÍCH CỦA DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM

Nói chung, du lịch có trách nhiệm liên quan trực tiếp tới lợi ích của các điểm du lịch bền vững, thể hiện qua việc môi trường sạch hơn, trong lành hơn, nền văn hóa mạnh mẽ và sôi động với ít xung đột văn hóa, và lợi ích kinh tế từ du lịch được phân chia rộng rãi hơn cho nhiều người.

Lợi ích cho doanh nghiệp

Ngoài các lợi ích trên, đây cũng là một kế hoạch dài hạn mạnh mẽ cho khu vực tư nhân để thực hiện các nguyên tắc và thực hành Du lịch có trách nhiệm:

- **Đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng:** Bằng cách tiếp cận Du lịch có trách nhiệm bạn đang đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cho các công ty có chính sách ứng xử đạo đức, nhân viên được trả lương công bằng, được cung cấp điều kiện làm việc tốt, hòa nhập với văn hóa, và không gây hại cho môi trường.
- **Tăng giá trị sản phẩm:** Người tiêu dùng cảm thấy thoải mái khi thấy họ đang góp phần tích cực vào việc bảo vệ môi trường, hỗ trợ người dân địa phương về kinh tế và xã hội. Tuân theo các nguyên tắc du lịch có trách nhiệm sẽ nâng cao danh tiếng của bạn và giúp bạn nổi bật so với các đối thủ cạnh tranh.
- **Hỗ trợ cộng đồng:** Bằng cách thực hiện các biện pháp thực hành bảo vệ môi trường và tạo lợi ích cho người dân cùng nền kinh tế địa phương, bạn sẽ nhận được sự ủng hộ nhiều hơn từ các doanh nghiệp địa phương, cộng đồng và chính quyền, từ đó tạo điều kiện tốt để bạn có thể tiếp tục công việc kinh doanh.
- **Tạo ra những chú ý tích cực từ cơ quan truyền thông:** Là một nhà điều hành có trách nhiệm có thể tạo ra sự chú ý tích cực của các phương tiện truyền thông điều đó sẽ giúp thúc đẩy doanh số bán hàng và tạo thêm nhiều cơ hội kinh doanh hơn nữa.
- **Giúp tiết kiệm tiền:** Việc sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng giúp bạn tiết kiệm chi phí. Thực hiện các điều kiện làm việc tốt dẫn đến một lực lượng lao động vui vẻ hơn và tăng năng suất. Bảo tồn khu vực tự nhiên trong các điểm du lịch dẫn đến việc gia tăng tỉ lệ trở lại của du khách và bảo vệ các mối quan hệ của doanh nghiệp về lâu dài.
- **Giúp giữ chân nhân viên:** Với một chương trình hoạt động có trách nhiệm tạo ra niềm tự hào trong kinh doanh và giúp bạn thu hút và giữ nhân viên do đó làm giảm tỉ lệ luân chuyển nhân viên và chi phí đào tạo cho nguồn nhân lực mới.

Lợi ích cho khách hàng

Ngoài các lợi ích nói trên Du lịch có trách nhiệm giảm thiểu tác động tiêu cực về kinh tế, xã hội, môi trường và tối đa hóa các tác động tích cực khác thì du lịch có trách nhiệm cũng tạo ra một loạt lợi ích phù hợp với xu hướng của du khách ngày nay. Theo như nghiên cứu của tổ chức SNV về “*thị trường cho các sản phẩm du lịch có trách nhiệm*”¹² đã xác định các lợi ích sau:

- **Xác định mục tiêu cụ thể:** Khái niệm về Du lịch có trách nhiệm đem đến cho các nhóm nhân khẩu phương Tây như “nhóm Bùng nổ dân số” (thế hệ sinh ra trong giai đoạn 1961-1981), rồi thế hệ “X” và “Y” (sinh ra giữa giai đoạn 1961-1981 và 1980-2001), những trải nghiệm du lịch đáp ứng các nguyên tắc ngày càng cao về xã hội và môi trường.
- **Trở lại với thiên nhiên:** Du lịch có trách nhiệm mang đến các loại hình du lịch gắn với thiên nhiên, gắn gũi với thiên nhiên thông qua các hoạt động ngoài trời như đi bộ đường dài, cắm trại, quan sát động vật hoang dã, đi xe đạp, thể thao dưới nước và có sự tiếp xúc với cộng đồng dân cư địa phương.
- **Trải nghiệm đích thực:** Du lịch có trách nhiệm mang đến cho du khách trải nghiệm về các nền văn hóa và thiên nhiên “đúng nghĩa” hay “đích thực” hay “đậm chất địa phương” đáp ứng mong mỏi đó của khách du lịch, như các buổi biểu diễn văn hóa đầy đủ các nét truyền thống thay vì những màn trình diễn thương mại, hoặc được nhìn ngắm các động vật hoang dã trong môi trường sống tự nhiên của chúng thay vì môi trường nuôi nhốt.
- **Là những du khách trách nhiệm:** Du lịch có trách nhiệm để cao ý thức “bảo vệ môi trường”, giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường và cộng đồng địa phương; hỗ trợ, mang lại các cơ hội về việc làm và điều kiện làm việc cho người dân bản địa tham gia trong cung cấp hàng hóa và dịch vụ được tiêu thụ khi đi du lịch.
- **Là những du khách có tâm:** Các sản phẩm về du lịch có trách nhiệm tạo ra các cơ hội để người đi du lịch có thể đóng góp hỗ trợ tình nguyện cho địa phương nơi mình tham quan, về mặt tài chính cũng như chuyên môn cho cộng đồng cũng như môi trường tại điểm tham quan.

Các lợi ích đối với người dân địa phương¹³

Phần này nhấn mạnh vào các lợi ích khái quát của du lịch có trách nhiệm đối với người dân địa phương.

- **Tăng cường giá trị của di sản văn hóa và môi trường:** Nâng cao nhận thức ngày càng cao và giá trị của các môi trường và hệ thống tự nhiên đồng thời tăng cường niềm tự hào và tự tôn văn hóa thông qua việc tăng cường các nghề thủ công và nghệ thuật truyền thống, tri thức truyền thống và các thực tiễn.
- **Tạo ra được nguồn thu cho công tác bảo tồn:** Phát triển du lịch là một trong những nguồn thu quan trọng đóng góp cho công tác bảo tồn và gìn giữ các giá trị văn hóa cũng như tự nhiên thông qua các hoạt động tham quan du lịch như bán vé tham quan, vv. Thêm vào đó, nguồn thu từ du lịch có thể đóng góp cho các đầu tư về con người – đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức cho người dân địa phương để quản lý tài nguyên của chính họ một cách bền vững.
- **Phát triển cơ sở hạ tầng:** Phát triển du lịch sẽ hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng của địa phương (như đường xá, trường học, bệnh viện, viễn thông, nguồn nước sạch, vv). Các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường trong xây dựng và tổ chức của các hoạt động du lịch cũng khuyến khích các ngành nghề khác hoạt động thân thiện với môi trường hơn.
- **Vai trò của giới:** Mang lại các cơ hội việc làm cho phụ nữ và thanh niên. Đặc biệt là trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn như nhân viên lễ tân, nhà hàng, phục vụ buồng là những công việc phù hợp với phụ nữ và thanh niên.
- **Tạo động lực kinh doanh:** Hỗ trợ nền kinh tế địa phương trên nhiều lĩnh vực, tạo cơ hội cho các hoạt động kinh doanh liên quan, và kích thích tăng trưởng kinh doanh địa phương một cách trực tiếp và gián tiếp.
- **Các cơ hội kinh tế:** Tạo ra các cơ hội trực tiếp và gián tiếp về việc làm, thu nhập, trao đổi tiền tệ cũng như các khoản thuế đóng góp cho chính quyền địa phương.
- **Du lịch cộng đồng:** Tạo điều kiện cho các cộng đồng địa phương tham gia một cách tích cực và hưởng lợi từ du lịch cũng như khả năng đóng góp ý kiến vào quá trình phát triển du lịch từ đó trực tiếp giảm nghèo tại địa phương.

¹² SNV - Tổ chức phát triển Hà Lan 2009, *Báo cáo Thị trường cho các sản phẩm du lịch có trách nhiệm*, 2009.

¹³ SNV - Tổ chức phát triển Hà Lan 2009, *Báo cáo Thị trường cho các sản phẩm du lịch có trách nhiệm*, 2009.



CÁC ĐIỂN HÌNH VỀ DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM: TUYÊN BỐ CAPE TOWN

Phần này giới thiệu nguồn gốc của các nguyên tắc về Du lịch có trách nhiệm cũng như việc triển khai thực hiện du lịch có trách nhiệm.

Thực hiện Du lịch có Trách nhiệm: Tuyên bố Cape Town

Trong năm 2002, đại diện ngành Du lịch từ 20 quốc gia ở châu Phi, Bắc và Nam Mỹ, châu Âu và châu Á cũng như Tổ chức Du lịch Thế giới và Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc đã họp tại Cape Town, Nam Phi. Đây là Hội nghị quốc tế lần thứ nhất về Du lịch có trách nhiệm tại điểm đến. Các kết quả của Hội nghị sau này sẽ trở thành một trong những nguyên tắc chủ đạo chính của Du lịch có trách nhiệm. Trong Tuyên bố Cape Town các nguyên tắc chủ đạo cho việc thực hiện du lịch có trách nhiệm tại các điểm đến đã được xác định bao gồm:

Các Nguyên tắc chủ đạo về Trách nhiệm Xã hội

- Cộng đồng địa phương chủ động tác động vào việc lập kế hoạch, ra quyết định và xây dựng năng lực để biến Du lịch có trách nhiệm thành hiện thực.
- Đánh giá các tác động xã hội trong suốt vòng đời hoạt động - bao gồm cả giai đoạn quy hoạch và thiết kế dự án - để giảm thiểu các tác động tiêu cực và tối đa hóa những tác động tích cực.
- Nỗ lực đưa du lịch thành một trải nghiệm xã hội toàn diện và đảm bảo rằng mọi người đều có quyền tham gia, đặc biệt là các cá nhân và cộng đồng dễ bị tổn thương và gặp khó khăn.
- Chống bóc lột tình dục, đặc biệt là bóc lột trẻ em.
- Quan tâm văn hóa địa phương sở tại, duy trì và khuyến khích sự đa dạng xã hội và văn hóa.
- Nỗ lực để đảm bảo rằng du lịch góp phần cải thiện sức khỏe và giáo dục.

Các Nguyên tắc chủ đạo về Trách nhiệm Môi trường

- Đánh giá tác động môi trường trong suốt vòng đời của các cơ sở và các hoạt động du lịch – bao gồm cả giai đoạn quy hoạch và thiết kế – đảm bảo giảm thiểu các tác động tiêu cực và tối đa hóa những tác động tích cực.
- Sử dụng nguồn tài nguyên một cách bền vững, giảm chất thải và sự tiêu thụ quá mức.
- Quản lý đa dạng tự nhiên một cách bền vững, và khi thích hợp thì khôi phục lại sự đa dạng này; cân nhắc quy mô và loại hình du lịch mà môi trường có thể hỗ trợ, tôn trọng sự toàn vẹn của hệ sinh thái để bị tổn thương và các khu vực bảo tồn.
- Tăng cường giáo dục và nâng cao nhận thức của các đối tác về sự phát triển bền vững.
- Nâng cao năng lực của mọi đối tác và đảm bảo thực hành theo các mô hình điển hình, tham khảo ý kiến các chuyên gia về môi trường và bảo tồn.

Các Nguyên tắc chủ đạo về Trách nhiệm Kinh tế

- Đánh giá tác động kinh tế trước khi phát triển du lịch và ưu tiên tiến hành những hình thức phát triển mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương và giảm thiểu tác động tiêu cực đến sinh kế của người dân địa phương.
- Tối đa hoá lợi ích kinh tế địa phương bằng cách tăng cường các mối liên kết và giảm bớt các kẽ hở, bằng cách bảo đảm rằng các cộng đồng cùng tham gia và hưởng lợi từ du lịch.
- Phát triển sản phẩm chất lượng phản ánh, bổ sung và tăng cường cho các điểm đến.
- Tiếp thị du lịch theo cách thức mang lại sự toàn vẹn tự nhiên, văn hóa và xã hội của điểm đến.
- Thực hiện kinh doanh công bằng, giá mua và giá bán hợp lý, xây dựng mối quan hệ đối tác tuyển dụng và sử dụng nhân viên đạt các tiêu chuẩn lao động quốc tế.
- Hỗ trợ thích hợp và đầy đủ cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ và vi mô để đảm bảo các doanh nghiệp có liên quan đến du lịch cùng phát triển mạnh mẽ và bền vững.

